

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ PHƯỚC LÝ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 34 /NQ-HĐND

Phước Lý, ngày 19 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC LÝ
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Tây Ninh về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Tây Ninh năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Tây Ninh về phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2026 và số bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các xã, phường;

Căn cứ Quyết định số 9999/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét Tờ trình số 1771/TTr-UBND ngày 16/12/2025 của UBND xã về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 44/BC-HĐND ngày 16/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026, số tiền 152.480 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung: 6.419 triệu đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất của tỉnh: 10.000 triệu đồng
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 96.000 triệu đồng.

- Nguồn sử lý tăng thu năm 2025: 1.800 triệu đồng.

- Nguồn kinh phí được bổ sung có mục tiêu (năm 2025 chuyển sang): 38.261 triệu đồng (theo Quyết định số 8365/QĐ-UBND ngày 09/6/2025, Quyết định số 9224/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của UBND huyện Cần Giuộc, Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh).

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa XII, kỳ họp thứ 04 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) thông qua ngày 19/12/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân xã thống nhất thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- TT.ĐU, TT.HĐND xã;
- UBND, UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng chuyên môn, các ngành, đơn vị sự nghiệp xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Lâm



KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: **34** /NQ-HĐND

ngày 19 tháng 12 năm 2025 của HĐND xã)

I. Nguyên tắc xây dựng và thứ tự ưu tiên phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026

1. Nguyên tắc:

- Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 phải phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, văn bản dự kiến kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025 của Bộ Tài chính.

- Kế hoạch xây dựng trên cơ sở tiếp tục cơ cấu lại đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo hướng tập trung, khắc phục dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư. Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026 phải phù hợp với Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050; kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

- Việc phân bổ vốn thực hiện đúng theo các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030.

- Kế hoạch vốn năm 2026 phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2026, đảm bảo đủ vốn thanh toán trong năm 2026 để thực hiện hoàn thành đúng tiến độ dự án đã được phê duyệt, không kéo dài thời gian giải ngân sang năm sau.

2. Thứ tự ưu tiên phân bổ vốn

Thực hiện theo khoản 4 Điều 54 Luật Đầu tư công, cụ thể như sau:

+ *Thứ nhất*, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư.
+ *Thứ hai*, phân bổ để thu hồi các khoản đã ứng trước; thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có); dự án hoàn thành trong năm 2025 nhưng chưa quyết toán kịp trong năm 2025.

+ *Thứ ba*, dự án chuyên tiếp: hoàn thành trong năm 2026 và thực hiện theo tiến độ được phê duyệt hoàn thành sau năm 2026;

+ *Thứ tư*, dự án khởi công mới có đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn có liên quan, trong đó ưu tiên phân bổ cho các dự án: trọng điểm, huy động mọi nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng của Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030; chuyên đổi số; xử lý sạt lở;...

II. Kế hoạch vốn đầu tư xã quản lý năm 2026

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công xã quản lý năm 2026 là: 294.601 triệu đồng/38 danh mục công trình (gồm 01 danh mục công trình chuyển tiếp, 37 danh mục công trình khởi công mới), trong đó phân bổ năm 2026 là 152.480 triệu đồng. Bao gồm:

- Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung: 6.419 triệu đồng.
- Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất của tỉnh: 10.000 triệu đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 96.000 triệu đồng.
- Nguồn sử lý tăng thu năm 2025: 1.800 triệu đồng.
- Nguồn kinh phí được bổ sung có mục tiêu (năm 2025 chuyển sang): 38.261 triệu đồng (theo Quyết định số 8365/QĐ-UBND ngày 09/6/2025, Quyết định số 9224/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của UBND huyện Cần Giuộc, Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh).

Chi tiết từng danh mục công trình, nguồn vốn, đơn vị được giao làm chủ đầu tư theo phụ biểu đính kèm.

III. Các giải pháp điều hành kế hoạch đầu tư công năm 2026

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đất đai, Luật Đấu thầu và các văn bản pháp lý có liên quan; thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy, Đảng ủy xã không để phát sinh nợ đọng, chỉ được khởi công xây dựng khi đã được bố trí kế hoạch vốn thực hiện dự án. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân, phải xem việc thực hiện đầu tư công là nhiệm vụ quan trọng và xuyên suốt trong năm nhằm góp phần tăng trưởng kinh tế, ổn định an sinh xã hội.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp tăng thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ và thực hiện tiết kiệm chi ngân sách, giảm tỷ lệ chi thường xuyên và tăng tỷ lệ chi đầu tư phát triển để có nguồn vốn thực hiện và giải ngân kịp thời.

- Tiếp tục xã hội hóa đầu tư và huy động vốn từ các thành phần kinh tế khác để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nhằm giảm áp lực vốn đầu tư công.

- Các ngành, các cấp và các chủ đầu tư thường xuyên phối hợp chặt chẽ để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các dự án đầu tư công để phát hiện và xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc; đôn đốc về tiến độ, chất lượng các công trình.

- Thực hiện tốt công tác quản lý dự án đầu tư và công tác chuẩn bị đầu tư. Thực hiện tốt công tác đấu thầu, đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong đấu thầu, tạo môi trường thông thoáng cho các nhà thầu tham dự thầu, tăng cường hiệu quả, hiệu lực thực thi pháp luật về đấu thầu. Đối với những dự án lớn phải tiến hành đánh giá dự án sau hoàn thành để kịp thời khắc phục các hạn chế, sai sót cho các dự án sau.

- Thực hiện nghiêm thủ tục nghiệm thu, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư; đảm bảo trong 6 tháng đầu năm phải từng chủ đầu tư giải ngân tối thiểu 50% kế hoạch, đến cuối năm phải giải ngân hết kế hoạch vốn được phân bổ. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu, nhất là báo cáo các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện và đề xuất giải pháp giải quyết.

- Tiếp tục rà soát các dự án cấp bách, bức xúc mang tính liên kết vùng, có tính chất lan tỏa cho cả vùng để kiến nghị tỉnh quan tâm, hỗ trợ vốn cho xã đầu tư.

| STT | Tên công trình, dự án | Địa điểm xây dựng | Chủ đầu tư | Năng lực thiết kế | Thời gian KC- HT (theo hồ sơ) | Quyết định phê duyệt/ĐC dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật/chủ trương đầu tư gắn nhất | | | Năm bắt đầu bố trí vốn | Dự kiến lũy kế giá trị giải ngân từ khởi công đến hết năm 2025 | Trong đó | | | | | Năm hoàn thành theo thực tế | Ghi chú |
|-----|--|-------------------|--|---|-------------------------------|--|-----------------|---------------------------------------|------------------------|--|-----------|---------------------|----------------------|----------------------|--------------------------|-----------------------------|---------|
| | | | | | | Số QĐ; ngày, tháng, năm ban hành | Tổng mức đầu tư | | | | Tổng cộng | Vốn XD/CB tập trung | Vốn tiền sử dụng đất | Vốn Xổ số kiến thiết | Vốn ngân sách địa phương | | |
| | | | | | | | Tổng số | Trong đó: phân vốn ngân sách nhà nước | | | | | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 |
| 7 | Duy tu, sửa chữa các tuyến đường xã Phước Lý cũ | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Duy tu, sửa chữa đảm bảo ATGT | 2026-2027 | QĐ số 1818/QĐ-UBND, ngày 17/10/2025 | 2.400 | 2.400 | 2026 | | 2.400 | | | | 2.400 | 2027 | |
| 8 | Cắt cỏ, khơi thông dòng chảy các tuyến đường, kênh mương | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Cắt cỏ, khơi thông dòng chảy | 2026 | QĐ số 1808/QĐ-UBND, ngày 14/10/2025 | 800 | 800 | 2026 | | 800 | | | | 800 | 2026 | |
| 9 | Đường Kênh Bảy Nghiêm | ấp Tân Điền | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Tổng chiều dài: 550m (từ đường Trần Thị Non đến đường Lê Thị Tám). Bề rộng mặt đường nhựa 5m, lề mỗi bên 0,5m | 2026-2027 | QĐ số 1835/QĐ-UBND, ngày 17/10/2025 | 15.700 | 15.700 | 2026 | | 1.550 | | | | 1.550 | 2027 | |
| 10 | Duy trì cây bóng mát dọc các tuyến đường | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Duy trì bóng mát | 2026-2027 | QĐ số 1809/QĐ-UBND, ngày 14/10/2025 | 4.000 | 4.000 | 2026 | | 2.000 | | | | 2.000 | 2027 | |
| 11 | Sửa chữa hệ thống CSCC và thay mới bóng đèn Sodium sang bóng đèn led | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Sửa chữa, thay mới | 2026-2027 | QĐ số 1810/QĐ-UBND, ngày 14/10/2025 | 2.200 | 2.200 | 2026 | | 1.100 | | | | 1.100 | 2027 | |
| 12 | Đường Trần Thị Tám | ấp Phú Ân | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Tổng chiều dài: 1.087m (từ ranh quy hoạch đến ranh TP. HCM). Bề rộng mặt đường nhựa 7m, lề mỗi bên 0,5m | 2026-2028 | | 19.800 | 19.800 | 2026 | | 1.000 | | | | 1.000 | 2028 | |
| 13 | Nạo vét kênh đường liên ấp Phú Ân - Phú Thanh | ấp Phú Ân | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Tổng chiều dài: 1.250m (đoạn từ đường Trần Thị Tám đến đường Bờ Đai). Nạo vét kênh | 2026-2027 | QĐ số 1830/QĐ-UBND, ngày 17/10/2025 | 1.500 | 1.500 | 2026 | | 1.500 | | | | 1.500 | 2027 | |
| 14 | Nạo vét kênh đường Tư Sớm | ấp Phú Thành | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Tổng chiều dài: 1.330m (đoạn từ đường Nhà Đồ đến đường Bờ Đai). Nạo vét kênh | 2026 | QĐ số 1806/QĐ-UBND, ngày 14/10/2025 | 1.700 | 1.700 | 2026 | | 1.700 | | | | 1.700 | 2026 | |
| 15 | Nâng cấp, cải tạo đường, cống thoát nước hẻm Mười Gân, ấp Phước Lý | ấp Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Tổng chiều dài: 358m. Lắp đặt hệ thống thoát nước, đổ bê tông mặt đường | 2026-2027 | QĐ số 1829/QĐ-UBND, ngày 17/10/2025 | 2.500 | 2.500 | 2026 | | 1.250 | | | | 1.250 | 2027 | |
| 16 | Cải tạo, sửa chữa khuôn viên UBND xã | ấp Long Thạnh | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Cải tạo, sửa chữa | 2026 | | 1.800 | 1.800 | 2026 | | 1.800 | | | | 1.800 | 2026 | |
| 17 | Cải tạo, sửa chữa Phòng Kinh tế | ấp Long Thạnh | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Cải tạo, sửa chữa | 2026 | QĐ số 1817/QĐ-UBND, ngày 17/10/2025 | 1.500 | 1.500 | 2026 | | 1.500 | | | | 1.500 | 2026 | |
| 18 | Cải tạo, sửa chữa Phòng Văn hóa - Xã hội | ấp Long Thạnh | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Cải tạo, sửa chữa | 2026 | | 1.000 | 1.000 | 2026 | | 1.000 | | | | 1.000 | 2026 | |

| STT | Tên công trình, dự án | Địa điểm xây dựng | Chủ đầu tư | Năng lực thiết kế | Thời gian KC- HT (theo hồ sơ) | Quyết định phê duyệt/DC dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật/chủ trương đầu tư gần nhất | | | Năm bắt đầu bỏ tri vốn | Dự kiến lũy kế giá trị giải ngân từ khởi công đến hết năm 2025 | Trong đó | | | | | Năm hoàn thành theo thực tế | Ghi chú |
|------------|---|-------------------|--|--|-------------------------------|--|-----------------|---------------------------------------|------------------------|--|---------------|---------------------|----------------------|----------------------|--------------------------|-----------------------------|--|
| | | | | | | Số QĐ, ngày, tháng, năm ban hành | Tổng mức đầu tư | | | | Tổng công | Vốn XD CB tập trung | Vốn tiền sử dụng đất | Vốn Xổ số kiến thiết | Vốn ngân sách địa phương | | |
| | | | | | | | Tổng số | Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước | | | | | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | |
| 19 | Đường kênh Bà Giáng | ấp Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Tổng chiều dài khoảng 200m (từ ĐT.835B đến hết ranh trường mẫu giáo Phước Lý). Lắp đặt cống thoát nước, mở rộng mặt đường | 2026-2027 | QĐ số 1833/QĐ-UBND, ngày 17/10/2025 | 8.000 | 8.000 | 2026 | | 2.000 | | | | 2.000 | 2027 | |
| 20 | Nạo vét và sửa chữa cống kênh Sáu Dơi | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Nạo vét kênh và cải tạo cống | 2026-2028 | QĐ số 1804/QĐ-UBND, ngày 13/10/2025 | 2.700 | 2.700 | 2026 | | 500 | | | | 500 | 2028 | |
| 21 | Đường Ấp Chiến Lược Long Thanh - Long Hưng | ấp Long Hưng | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Tổng chiều dài tuyến 650m (đoạn từ Km0+350 đến điểm giao nhau với đường Thái Thị Thềm), mặt đường láng nhựa rộng 7m, lề mỗi bên 1,5m | 2026-2028 | | 17.000 | 17.000 | 2026 | | 500 | | | | 500 | 2028 | |
| 22 | Đường Lê Thị Riêng | ấp Tân Diễm | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Tổng chiều dài: 1.685,6m (từ đường Lê Thị Tám đến đường kênh Bảy Nghiêm). Bề rộng mặt đường nhựa 5m, lề mỗi bên 0,75m | 2026-2028 | | 20.000 | 20.000 | 2026 | | 500 | | | | 500 | 2028 | ntm |
| 23 | Đường Tám Tiên | ấp Long Hưng | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Tổng chiều dài khoảng 673m (từ Km0+300 đến đường Ấp Chiến Lược Long Thanh - Long Hưng). mặt đường láng nhựa rộng 5m, lề mỗi bên 1,5m | 2026-2028 | | 18.000 | 18.000 | 2026 | | 500 | | | | 500 | 2028 | |
| 24 | Đường Tư Sớm | ấp Phú Thành | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Tổng chiều dài: 1.180m (từ đường Nhà Đồ đến đường Bờ Đai). Bề rộng mặt đường nhựa 5m, lề mỗi bên 0,75m | 2026-2028 | | 12.000 | 12.000 | 2026 | | 500 | | | | 500 | 2028 | |
| 25 | Sửa chữa Trạm Bơm | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Cải tạo, nâng cấp | 2026 | QĐ số 1826/QĐ-UBND, ngày 17/10/2025 | 685 | 685 | 2026 | | 685 | | | | 685 | 2026 | |
| III | Ngành, lĩnh vực Y tế, dân số và gia đình | | | | | | 1.900 | 1.900 | | | 1.900 | | | | 1.900 | | |
| 1 | Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế Long Thương | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Cải tạo sửa chữa và đổ bê tông và lát gạch sân trạm y tế | 2026-2027 | | 300 | 300 | 2026 | | 300 | | | | 300 | 2027 | |
| 2 | Hệ thống xử lý nước thải Trạm Y tế xã Phước Lý | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Hệ thống xử lý nước thải Trạm Y tế xã Phước Lý | 2026 | | 1.600 | 1.600 | 2026 | | 1.600 | | | | 1.600 | 2026 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn của huyện giai đoạn 2026-2030 |
| IV | Lĩnh vực Văn hóa, thông tin | | | | | | 11.900 | 11.900 | | | 11.900 | | | | 11.900 | | |
| 1 | Công viên xã Phước Lý | ấp Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Xây mới | 2026 | QĐ số 1823/QĐ-UBND, ngày 17/10/2025 | 7.700 | 7.700 | 2026 | | 7.700 | | | | 7.700 | 2026 | công trình trọng điểm |
| 2 | Sửa chữa công viên văn hóa, nhà văn hóa các ấp | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Cải tạo, nâng cấp | 2026-2027 | QĐ số 1824/QĐ-UBND, ngày 17/10/2025 | 2.200 | 2.200 | 2026 | | 2.200 | | | | 2.200 | 2027 | |

| STT | Tên công trình, dự án | Địa điểm xây dựng | Chủ đầu tư | Năng lực thiết kế | Thời gian KC- HT (theo hồ sơ) | Quyết định phê duyệt/ĐC dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật/chủ trương đầu tư gắn nhất | | | Năm bắt đầu bố trí vốn | Dự kiến lũy kế giá trị giải ngân từ khởi công đến hết năm 2025 | Trong đó | | | | | Năm hoàn thành theo thực tế | Ghi chú |
|-----|---|----------------------------|--|--|-------------------------------|--|-----------------|---------------------------------------|------------------------|--|-----------|--------------------|----------------------|----------------------|--------------------------|-----------------------------|--|
| | | | | | | Số QĐ, ngày, tháng, năm ban hành | Tổng mức đầu tư | | | | Tổng cộng | Vốn XDCB tập trung | Vốn tiền sử dụng đất | Vốn Xổ số kiến thiết | Vốn ngân sách địa phương | | |
| | | | | | | | Tổng số | Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước | | | | | | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | |
| 3 | Lắp đặt, trang trí đèn hoa Tết Nguyên đán 2026 | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Xây mới | 2026 | QĐ số 1825/QĐ-UBND, ngày 17/10/2025 | 2.000 | 2.000 | 2026 | | 2.000 | | | | 2.000 | 2026 | |
| V | Ngành, lĩnh vực Giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp | | | | | | 52.816 | 52.816 | | | 34.521 | | | | 34.521 | | |
| 1 | Trường Mẫu giáo Long Thượng và Trường TH Long Thượng | ấp Long Thạnh, xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Mở rộng quỹ đất 6.500m2 | 2026 | | 13.000 | 13.000 | 2026 | | 13.000 | | | | 13.000 | 2026 | |
| 2 | Cải tạo, sửa chữa Trường tiểu học Long Thượng | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Cải tạo sửa chữa và mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học | 2026 | QĐ số 1827/QĐ-UBND, ngày 17/10/2025 | 2.400 | 2.400 | 2026 | | 2.400 | | | | 2.400 | 2026 | |
| 3 | Trường Mẫu giáo Phước Lý | ấp Phước Lý, xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Mở rộng quỹ đất 1.590m2 | 2026 | | 3.180 | 3.180 | 2026 | | 3.180 | | | | 3.180 | 2026 | |
| 4 | Trường TH Phước Lý | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Mở rộng quỹ đất 3.000m2 | 2026 | | 6.000 | 6.000 | 2026 | | 6.000 | | | | 6.000 | 2026 | |
| 5 | Lắp đặt hệ thống PCCC trường mẫu giáo Phước Hậu và trường tiểu học Phước Lý | Xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | Lắp đặt thiết bị PCCC | 2026 | QĐ số 1828/QĐ-UBND, ngày 17/10/2025 | 2.100 | 2.100 | 2026 | | 2.100 | | | | 2.100 | 2026 | |
| 6 | Trường TH Long Thượng | ấp Long Thạnh, xã Phước Lý | UBND xã/ đơn vị được giao làm chủ đầu tư | 12 phòng học, 8 phòng chức năng, 12 phòng hành chính, thiết bị, PCCC | 2026-2027 | | 26.136 | 26.136 | 2026 | | 7.841 | | | | 7.841 | 2027 | Kế hoạch đầu tư công trung hạn của huyện giai đoạn 2026-2030 |